

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC
QUÂN KHU 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 23/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 2

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 4/ Nguyễn Văn Tứ.

Các Hội thẩm quân nhân:

1// Hà Công Duân;

4/ Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: 3/ Trần Mạnh Tuấn, Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 tham gia phiên tòa: 1// Nguyễn Thành Luân- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Phùng Duy K, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1989 tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản K, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn C và bà Lưu Thị T; có vợ là Đinh Thị Y và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/01/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 01 năm 06 tháng, đã chấp hành xong ngày 07/10/2023 (nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị tạm giữ từ ngày 28/01/2024 đến ngày 31/01/2024, bị tạm giam từ ngày 31/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Quân khu 2; có mặt.

- Những người làm chứng:

1. Hoàng Văn H; vắng mặt.

2. Đinh Công T; vắng mặt.

3. Đỗ Trọng H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/01/2024, bị cáo Phùng Duy K ở bản K, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái đi đến khu vực Cầu treo thuộc thôn Bản C, xã T2, thị xã N

tìm mua ma túy. K gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, K hỏi mua được của người này 01 gói Heroine và 01 viên ma túy tổng hợp (thường gọi là Hồng phiến) với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được K đã sử dụng một phần Heroine và một phần Hồng phiến. Số còn lại chia thành 02 gói, trong đó 01 gói chứa Heroine; 01 gói chứa Heroine và Hồng phiến đem bán để kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ 20 phút ngày 28/01/2024, Đinh Công T gọi điện hỏi mua 200.000 đồng Heroine K đồng ý và được T hẹn ra khu vực đồi bệ pháo (*thuộc đất Quốc phòng do Quân khu 2 quản lý*) thôn N, xã P, thị xã N để trao đổi mua bán ma túy. Do không có phương tiện nên K đi bộ ra đường thì gặp anh Đỗ Trọng H1 là người cùng xóm, đang dừng xe ở ven đường. K bảo H1 cho đi nhờ đến đồi bệ pháo và được H1 đồng ý. Khi K đến điểm hẹn, K bảo H1 dừng xe rồi đi bộ lại chỗ T1 để tiến hành giao dịch. T đưa cho K 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền loại mệnh giá 100.000 đồng, K cầm tiền cất vào túi áo khoác phía ngoài bên phải đang mặc trên người, đồng thời đưa cho T 01 gói Heroine. Khi hai người vừa trao đổi mua bán ma túy xong thì bị tổ công tác của Công an xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ phát hiện nên tất cả cùng bỏ chạy. Trong thời gian truy bắt, T bỏ chạy làm rơi gói Heroine vừa mua của K và 01 điện thoại di động nhưng sau đó bị bắt giữ, lực lượng công an đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của Phùng Duy K 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng; 01 điện thoại và số tiền 520.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Phùng Duy K khai nhận ngoài lần phạm tội ngày 28/01/2024 bị cáo còn thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy ngày 27/01/2024 cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 27/01/2024 bị cáo đi đến khu vực Cầu treo thuộc thôn Bản C, xã T, thị xã N tìm mua ma túy, mục đích vừa để sử dụng vừa bán kiếm lời. K gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, K mua được của người này 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ ngày 27/01/2024, Hoàng Văn H, sinh năm 1988, trú tại thôn N, xã P, thị xã N đến nhà K hỏi mua Heroine, K đồng ý và lấy gói Heroine vừa mua được đem chia ra bán cho H 01 gói, với giá 120.000 đồng. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Đinh Công T, sinh năm 2000 ở cùng thôn đến nhà K hỏi mua Heroine, K tiếp tục chia gói Heroine ra bán cho T 01 gói, với giá 100.000 đồng. Số còn lại K đã sử dụng hết cho bản thân.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Duy K khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu có nội dung: Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy, không có tiền mua ma túy để sử dụng nên bị cáo đã mua ma túy loại Heroine và Hồng phiến về nhà sử dụng, số còn lại chia ra thành các gói nhỏ nhằm bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể ngày 27/01/2024, bán lại cho Hoàng Văn H 01 gói ma túy loại Heroine với giá 120.000 đồng; Đinh Công T 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng, số còn lại mang đi sử dụng một mình hết. Ngày 28/01/2024, sau khi mua ma túy về sử dụng số còn lại Kiên chia thành 02 gói nhỏ, trong đó 01 gói chứa Heroine; 01 gói chứa Heroine và Hồng phiến đem đi bán để kiếm lời, khi đang bán cho

Đinh Công T 01 gói ma túy loại Heroine với giá 200.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ phát hiện bắt giữ.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Phù Nham, thị xã Nghĩa Lộ lập hồi 13 giờ 50 phút ngày 28/01/2024 đối với Phùng Duy K thể hiện: Vật chứng thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng. K khai là ma túy của K, gồm Heroine và Hồng phiến...

Bản Kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 04/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Phùng Duy K, có khối lượng là 0,08 gam là ma túy loại Heroine. Chất bột nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Phùng Duy K, có khối lượng là 0,07 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghĩa Lộ lập ngày 20/5/2024 thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra vụ mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại hầm bệ pháo thuộc đồi bệ pháo thao trường Quân khu 2 (bệ pháo được xây dựng bằng gạch, xi măng, có 02 lối ra vào theo hướng Nam, Bắc, có 01 hầm để đạn hướng Tây và 01 hầm để đạn hướng Đông. Hầm bệ pháo thuộc thôn N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái).

Những người làm chứng Hoàng Văn H, Đinh Công T, Đỗ Trọng H1 khai tại Cơ quan điều tra có nội dung:

Hoàng Văn H khai: “Khoảng 13 giờ ngày 27/01/2024 tôi có đến nhà của K hỏi mua ma túy và mua được của Kiên 01 gói ma túy loại Heroine với giá 120.000 đồng”.

Đinh Công T khai: “Khoảng 20 giờ ngày 27/01/2024 tôi có đến nhà K hỏi mua ma túy và đã mua của K 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng và khoảng 13 giờ 20 phút ngày 28 tháng 01 năm 2024 tôi có gọi điện thoại cho K để hỏi mua 200.000 đồng tiền Heroine, K đồng ý và được tôi hẹn lên đồi bệ pháo thuộc thôn N, xã P để giao dịch... K cầm tiền và đưa cho tôi 01 gói Heroine đúng lúc này thì lực lượng công an bắt quả tang, do lo sợ nên tôi bỏ chạy tôi không biết đã rơi mất gói Heroine vừa mua được ở đâu...khi bắt quả tang lực lượng công an không thu giữ của tôi đồ vật hay tài liệu gì”.

Đỗ Trọng H1 khai: “...Vào khoảng 13 giờ 35 phút ngày 28/01/2024, tôi đang đang đứng ở ven đường thì gặp Phùng Duy K ở đường, K có rủ tôi đi chơi và chỉ tôi chở đến khu vực một bệ pháo trên đồi thuộc thôn N, xã P. Khi đến nơi tôi và K gặp T, chúng tôi vào trong hầm ngòi thì tôi thấy K và T trao đổi với nhau gì đó... Sau đó tôi thấy lực lượng Công an đến kiểm tra rồi thấy K và T bỏ chạy nên tôi cũng bỏ chạy theo nhưng bị lực lượng Công an không chế giữ lại. Lực lượng Công an kiểm tra chỗ chúng tôi ngòi phát hiện thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng của K. Kiểm tra người K phát hiện tạm giữ trên người số tiền 520.000 đồng và 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Nokia. Kiểm tra tôi và T không phát hiện thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài sản gì”.

Tại Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 02 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22 truy tố Phùng Duy K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (BLHS).

Luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r “người phạm tội tự thú”; điểm s “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phùng Duy K từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù từ ngày bị tạm giữ 28/01/2024.

Hình phạt bổ sung: Xem xét thấy bị cáo là lao động tự do, hoàn cảnh khó khăn gia đình thuộc hộ nghèo nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy gói; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 Sim điện thoại vật lý; 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm mặt trước có chữ Nokia; Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước 420.000 đồng và căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại 100.000 đồng cho bị cáo Phùng Duy K.

Đối với gói Heroine Đinh Công T mua của Phùng Duy K, đã bị rơi lúc T bỏ chạy khi Cơ quan công an phát hiện bắt giữ và chiếc điện thoại của T dùng gọi cho K để mua ma túy, cũng bị rơi sau khi liên lạc với K. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy nên không đề nghị HĐXX xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo thuộc hộ nghèo tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị HĐXX xem xét, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Phùng Duy K đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm của mình, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra hình sự Khu vực 2 Quân khu 2, Điều tra viên; Viện kiểm sát quân sự Khu vực 22, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định các hành vi,

quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong vụ án đều được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh công khai tại phiên tòa, từ đó HĐXX có đủ cơ sở nhận định: Do bản thân là người nghiện ma túy nên vào ngày 27/01/2024 và ngày 28/01/2024, bị cáo Phùng Duy K đã mua ma túy loại Heroine và Hồng phiến (Methamphetamine) về nhà của mình tại bản K, xã T, thị xã N, tỉnh Yên Bái sau khi sử dụng, số còn lại chia ra thành các gói nhỏ bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời, cụ thể: Lần 1: Khoảng 13 giờ ngày 27/01/2024, tại nhà của mình Phùng Duy K đã bán cho Hoàng Văn H 01 gói ma túy loại Heroine thu lợi bất chính 120.000 đồng; Lần 2: Khoảng 20 giờ ngày 27/01/2024, K tiếp tục bán cho Đinh Công T 01 gói ma túy loại Heroine, thu lợi bất chính 100.000 đồng. Lần 3: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 28/01/2024 tại đồi bệ pháo thuộc thôn N, xã P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, K tiếp tục bán cho Đinh Công T 01 gói ma túy loại Heroine, thu lợi bất chính 200.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an xã P, thị xã N phát hiện nên tất cả cùng bỏ chạy nhưng sau đó bị bắt giữ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ của Phùng Duy K 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột nén màu trắng và chất bột nén màu hồng tại kết luận giám định chất bột nén màu trắng có khối lượng là 0,08 gam là ma túy loại Heroine. Chất bột nén màu hồng có khối lượng là 0,07 gam là ma túy loại Methamphetamine. Do vậy HĐXX đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Phùng Duy K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS. Ý kiến của Kiểm sát viên về tội danh đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, HĐXX nhận thấy: Hành vi phạm tội do bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo thiếu rèn luyện, tu dưỡng nên đã nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân và mục đích trục lợi bất chính, bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo K trước khi phạm tội có nhân thân xấu là người nghiện ma túy và đã có 01 tiền sự ngày 27/01/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã chấp hành xong ngày 07/10/2023 nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo Luật Xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (TNHS). Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị bắt quả tang thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã “tự thú”

khai nhận hành vi phạm tội trước đó đã thực hiện nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm r “người phạm tội tự thú”; điểm s “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS; mục đích của hình phạt cũng như yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm, HĐXX thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Do đó, HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 38 BLHS để áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Hình phạt bổ sung: Xem xét hoàn cảnh của bị cáo là lao động tự do, mức thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,08 gam chất bột nén màu trắng và 0,07 gam chất bột nén màu hồng khi bắt quả tang Phùng Duy K; Cơ quan giám định đã lấy toàn bộ làm mẫu giám định, không hoàn lại nên HĐXX không xem xét xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm mặt trước có chữ Nokia, đã qua sử dụng trong điện thoại lắp sim của bị cáo dùng để giao dịch với Đinh Công T về việc mua bán ma túy ngày 28/01/2024 đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 Sim điện thoại vật lý.

Đối với số tiền 520.000 đồng tạm giữ trên người Phùng Duy K ngày 28/01/2024 được đựng trong 01 phong bì sau khi giám định. HĐXX nhận thấy, trong đó có số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo có được do bán ma túy trong ngày 28/01/2024, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước 200.000 đồng và ngoài ra cần tịch thu số tiền 220.000 đồng bị cáo bán ma túy cho Hoàng Văn H và Đinh Công T ngày 27/01/2024 để nộp ngân sách nhà nước; còn lại số tiền 100.000 đồng là tiền của bị cáo, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại 100.000 đồng cho bị cáo. Đối với 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong dùng để đựng tiền sau khi giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong (01 vỏ phong bì dùng để đựng chất ma túy, 01 vỏ phong bì dùng để đựng tiền khi thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được Cơ quan giám định trả lại cho Cơ quan trưng cầu) và giấy gói ma túy là vật chứng không có giá trị. HĐXX căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy gói.

Đối với gói Heroine Đinh Công T mua của Phùng Duy K đã bị rơi lúc T bỏ chạy khi Cơ quan Công an phát hiện bắt giữ; chiếc điện thoại của T dùng gọi cho Kiên để mua ma túy cũng bị rơi sau khi liên lạc với K. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về nguồn gốc Heroine bị thu giữ và người bán ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết khi bán ma túy

đeo khẩu trang tại khu vực Cầu Treo thuộc thôn Bản C, xã T, thị xã N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và Cơ quan ĐTHS Khu vực 2- Quân khu 2 tiến hành điều tra, truy tìm theo những thông tin mà bị cáo khai báo nhưng không đủ căn cứ để xác định là người nào nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Đinh Công T và Hoàng Văn H là người nghiện ma túy nên đã mua ma túy của Phùng Duy K để sử dụng. Hành vi mua ma túy của T và H không cấu thành tội phạm nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1, Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021. Nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật Phí, lệ phí số 97/2015/QH13 của Quốc hội; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 BLTTHS;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phùng Duy K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Phùng Duy K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 28/01/2024).

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím bấm mặt trước có chữ Nokia.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 (một) Sim điện thoại vật lý.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng từ số tiền tạm giữ của bị cáo Phùng Duy K. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo Phùng Duy K số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong dùng để đựng tiền sau khi giám định; 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong và giấy gói.

(Các vật chứng có đặc điểm như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/01/2024; Biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/8/2024).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phùng Duy K.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2024) bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 2./.

Nơi nhận:

- TAQSTW;
- TAQSQK2;
- VKSQSQK2;
- VKSQSKV22;
- CQĐTHSKV2-QK2;
- CQTHAHSQK2;
- Phòng THAQK2;
- Bị cáo;
- Phòng TTTL & QLLLTP TAQSTW;
- Trại TGQK2;
- Lưu: THAHS, HSVA; T12.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

4/ Nguyễn Văn Tứ